SỨ MẠNG CỦA ĐỒNG EURO TRONG TƯƠNG LAI

Tạ Minh Thảo*

1. Sự ra đời của đồng Euro

Ngày 1/1/1999 là ngày ra đời của đồng Euro.[1] Sự kiện này không chỉ tác động đến các nước trong Liên minh châu Âu (EU) mà còn có ảnh hưởng đến các nước khác trên thế giới. Tại thời điểm ra đời, có nhiều ý kiến lạc quan đã đưa ra dự báo là, một này nào đó, đồng Euro sẽ vượt qua đồng USD để trở thành đồng tiền quốc tế quan trọng nhất (Hộp 1). Trong thời gian qua, đồng Euro đã chứng tỏ sức mạnh của mình khi vượt qua đồng Bảng Anh và đồng Yên Nhật Bản để trở thành đồng tiền mạnh thứ hai thế giới chỉ sau đồng USD.

Hộp 1. Vai trò của đồng tiền quốc tế

Đồng tiền quốc tế là đồng tiền được sử dụng bên trong và bên ngoài nước phát hành. Trong khi đó, đồng tiền nội tệ chỉ được sử dụng trong nước phát hành. Có một đồng tiền quốc tế mạnh sẽ đem lại cho nước phát hành lợi thế về chính trị và kinh tế. Về chính trị, nước phát hành có điều kiện mở rộng ảnh hưởng trên trường quốc tế. Về kinh tế, các hoạt động thương mại và đầu tư của nước phát hành với bạn hàng sẽ có chi phí giao dịch thấp hơn, giảm chi phí chuyển đổi tiền tệ, hạn chế được rủi ro về tỷ giá, từ đó, gia tăng lợi nhuận. Nước phát hành còn có khả năng tài trợ tài chính cho thâm hụt cán cân vãng lai của mình và tránh được yêu cầu về duy trì dự trữ ngoại hối.

Tuy nhiên, việc quốc tế hóa đồng tiền cũng mang đến một số trách nhiệm và rủi ro nhất định. Trách nhiệm đầu tiên đó là yêu cầu nước phát hành đồng tiền quốc tế phải có chính sách kinh tế vĩ mô lành mạnh để duy trì ổn định giá cả và tỷ giá hối đoái, đặc biệt phải có chính sách minh bạch. Các rủi ro có liên quan đến việc dòng vốn dễ dịch chuyển có thể dẫn đến sự bất ổn tài chính và kinh tế vĩ mô. Ngoài ra, nước phát hành cũng khó xác định rõ mục tiêu chính sách tiền tệ của mình hơn vì một phần tiền được sử dụng ở nước ngoài.

Nguồn: Axel Bertuch-Samuels và Parmeshwar Ramlogan (2007).

* Tạ Minh Thảo, Thạc sỹ kinh tế, Nghiên cứu viên, Trung tâm Tư vấn và Đào tạo, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương.

Qua 9 năm được sử dụng, vị thế của đồng Euro đã ngày càng được nâng cao trên thị trường tài chính quốc tế. Nó được xem như là một đồng tiền tham chiếu trong tỷ giá hối đoái, đồng thời cũng là đồng tiền dự trữ và can thiệp. Tại thời điểm năm 2005, đã có khoảng 150 quốc gia đang duy trì cơ chế tỷ giá hối đoái tính theo một đồng tiền hoặc một giỏ các đồng tiền tham chiếu. Trong số đó, có 40 quốc gia dùng đồng Euro làm đồng tiền tham chiếu duy nhất hoặc có đồng Euro trong giỏ tiền tệ tham chiếu của mình.[2]

Chính vì sự lớn mạnh trông thấy của đồng Euro, thời gian gần đây, có nhiều nghiên cứu dự báo đồng Euro sẽ là đồng tiền mạnh nhất trong tương lai. Bởi vì, không giống với sự đầu cơ trước đây dẫn đến các cơn sốt vào những năm 1990 của đồng Yên Nhật Bản và đồng Mark Đức, đồng Euro cũng được coi là thách thức cho đồng USD. Đồng Euro đã thể hiện là một đối thủ nặng ký cho đồng USD khi mà quy mô kinh tế của Khu vực sử dụng đồng Euro lớn hơn với quy mô Mỹ và bản thân Euro tự chứng minh được nó là một tài sản dự trữ giá trị hơn USD.

Vậy khi nào đồng Euro sẽ vượt trên đồng USD? 10 năm, 20 năm hay bao lâu nữa? Những cơ sở nào để có thể dự báo sự trỗi dậy của đồng Euro?

2. Vai trò đồng tiền quốc tế hiện nay của đồng Euro

Về mặt địa lý, hiện vai trò đồng tiền quốc tế của đồng Euro vẫn chỉ giới hạn trong các nước có quan hệ tương đối chặt chẽ với Khu vực sử dụng đồng Euro như thành viên EU chưa ra tham gia sử dụng đồng tiền chung, các nước sắp gia nhập EU và một số nước ở châu Phi. Do đó, có ý kiến cho rằng sự giới hạn này của đồng Euro cho thấy nó vẫn chưa thể có vai trò như đồng USD.

Các chuyên gia đã so sánh việc sử dụng đồng Euro và đồng USD với tư cách là đồng tiền quốc tế hiện nay cho thấy: khoảng 1/3 số nước trên thế giới đã gắn đồng tiền của mình vào đồng Euro hoặc một số nước sử dụng Euro như là một cái neo tiền tệ. Đó là những nước thành viên EU không tham gia khu vực đồng tiền chung Euro như Anh, Đan Mạch, Thụy Điển; các nước sắp gia nhập EU hoặc các nước có tiềm năng gia nhập EU, và các nước châu Phi nói tiếng Pháp. Hai phần ba số nước còn lại ở châu Á, châu Phi, Trung Đông và Mỹ La Tinh vẫn sử dụng đồng USD làm cái neo tiền tệ. Đến cuối năm 2006, dự trữ ngoại hối bằng USD chiếm khoảng 1/3 của dự trữ thế giới. Đồng Euro chiếm hơn (25,8%), đồng Bảng Anh và Yên Nhật Bản chiếm 7%. Vào thời điểm năm 1999, khi đồng Euro mới được đưa vào sử dụng, tỷ lệ này chỉ là 17,9% và dự kiến đến năm 2010, tỷ trọng của đồng Euro trong quỹ dự trữ và trao đổi ngoại tệ thế giới sẽ tăng lên mức 30-40%. Hiện nay, các nước đang phát triển có xu hướng tăng dự trữ bằng đồng Euro. Các nhà phân tích cho rằng, nguyên nhân dẫn đến việc các ngân hàng trung ương (NHTƯ) các nước tính tới khả năng dự trữ ngoại tệ bằng Euro rõ ràng xuất phát từ sự tăng giá của đồng tiền này thời gian gần đây (IMF, 2006).

Về vay nợ quốc tế, đồng Euro đã vượt đồng USD với tư cách là đồng tiền quan trọng nhất trong phát hành trái phiếu quốc tế. Thật vậy, phát hành trái phiếu quốc tế bằng đồng Euro tăng nhanh, đến cuối năm 2006, trái phiếu quốc tế bằng đồng Euro đã chiếm gần nửa nợ nước ngoài.[4]

Tuy vậy, trong các hệ thống ngân hàng trên thế giới, 39% các khoản nợ và 28% các khoản tiền gửi là bằng Euro, tương ứng so với 41% và 48% bằng USD tính đến cuối năm 2006. Hơn nữa, phần lớn các khoản nợ và tiền gửi bằng đồng Euro tập trung ở các nước châu Âu không tham gia đồng tiền chung; đồng Euro vẫn chưa được sử dụng nhiều ở các ngân hàng ngoài châu Âu.[5]

Trên thị trường ngoại hối, đồng Euro hiện tại là đồng tiền được giao dịch lớn thứ hai sau USD. Tuy nhiên, thanh toán trong thương mại bằng đồng Euro vẫn chỉ chủ yếu diễn ra giữa khu vực sử dụng đồng Euro và khu vực không sử dụng đồng Euro ở châu Âu. Đồng Euro vẫn chưa được sử dụng rộng rãi trong thanh toán thương mại ngoài châu Âu. Điều này cho thấy, thanh toán trong

thương mại quốc tế đồng USD vẫn chiếm vị trí dẫn đầu.[6]

Ngoài ra, đồng Euro còn có một hạn chế xuất phát từ thực tế là đồng tiền này chỉ có một song lại có đến 13 nước thành viên sử dụng. Trong điều hành chính sách tiền tệ, tài chính, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) phải quan hệ với cả 13 Chính phủ nước thành viên. Điều này sẽ phức tạp hơn nếu khối đồng tiền chung này ngày càng mở rộng. Liệu yếu tố này có ảnh hưởng đến sự phát triển của đồng Euro trong tương lai hay không?

3. Các dự báo cho tương lai của đồng Euro

Tại sao đồng Euro lại là đối thủ đáng gờm như vậy đối với đồng USD trong cuộc chạy đua chiếm vị trí đồng tiền mạnh nhất? Trước hết, bản thân đồng USD đang mất đi những ủng hộ chính trị của các nước đồng minh. Như đã biết, trong quá khứ, thâm hụt cán cân thanh toán của Mỹ có thể kiểm soát được vì các nước đồng minh sẵn sàng chi trả các khoản tài chính để ủng hộ vai trò dẫn đầu của Mỹ vì họ biết điều này sẽ đem lại lợi ích cho mình. Trong những năm 1960, Đức sẵn sàng bù đắp chi phí đóng quân của quân đội Mỹ ở Đức để có thể giúp Mỹ tránh khỏi thâm hụt cán cân thanh toán. Trong những năm của thập kỷ 1960, 1970 và 1980, nhiều ngân hàng trung ương, ví dụ điển hình là Ngân hàng Trung ương Nhật Bản, đã mua USD để ngăn chặn USD bị đánh giá thấp (mất giá). Trong những năm 1990, Ả Rập Xêut, Cô-Oét và một số nước khác sẵn sàng bù đắp chi phí của cuộc chiến Irắc, nhờ đó, sự thâm hụt cán cân thanh toán của Mỹ đã được kiểm soát.

Tuy vậy, cục diện đã thay đổi từ 2001. Mỹ mất dần sự đồng cảm và ủng hộ chính trị của nhiều nước trong khi sự thâm hụt cán cân thanh toán của Mỹ vẫn khá lớn? Liệu, thời điểm này, nếu Mỹ yêu cầu ngân hàng trung ương các nước bảo lãnh cho giá trị của đồng USD thì họ có sẵn sàng làm như trước kia không? Theo thống kê, Mỹ hiện giờ đã có lịch sử 25 năm thâm hụt thương mại và đồng USD có 35 năm lịch sử có xu hướng giảm giá.

Trong khi đó, đồng Euro lại có những cơ sở hỗ trợ để trở thành đồng tiền mạnh nhất, đó là quy mô kinh tế, ổn định giá cả và tỷ giá ở nước phát hành, và thị trường tài chính phát triển và hội nhập (xem thêm Bảng 1). Trong tương lai, việc các nước khác trong EU đồng ý tham gia Khối các nước sử dụng đồng Euro và việc kết nạp thêm thành viên mới vào EU được thực hiện, nền kinh tế của khối này sẽ lớn hơn và năng động hơn, nắm giữ ảnh hưởng kinh tế thế giới lớn hơn, và sẽ tạo ra vai trò quốc tế lớn hơn cho đồng Euro. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của Khu vực sử dụng đồng Euro vẫn còn thấp so với mức trung bình của phần còn lại của thế giới. Điều này có thể ảnh hưởng tới sự lớn mạnh của đồng Euro vì chỉ tăng trưởng nhanh hơn mới hấp dẫn đầu tư và gia tăng lòng tin với nền kinh tế của khu vực sử dụng đồng Euro.[7]

Bảng 1. **So sánh quy mô kinh tế (GDP) của Mỹ và châu EU**

(Đơn vị: ngàn tỷ)

	Năm 2004	Năm 2007
Mỹ	USD 11.5	USD 13.8
Liên minh Châu Âu	USD 12.1 (gồm 25 thành viên)	USD 16.6 (gồm 27 thành viên)

Nguồn: Chinn và Frankel (2008).

Khối các nước phát hành đồng Euro có chính sách giữ ổn định giá cả và tỷ giá. Điều này giúp giảm chi phí và rủi ro trên thị trường tài chính và nâng cao lòng tin vào đồng tiền. Thêm vào đó, Hiệp ước Mastricht đã trao cho Ngân hàng trung ương châu Âu sự độc lập để duy trì ổn định giá cả.

Thị trường tài chính phát triển và hội nhập của khối nước sử dụng đồng Euro là yếu tố quyết định vì thị trường phát triển sẽ có tính thanh khoản, giảm chi phí giao dịch, giảm sự bất định và rủi ro. Thị trường tài chính phát triển cũng khuyến khích tăng trưởng của nền kinh tế và nâng cao lòng tin vào đồng Euro. Tất cả những nhân tố này sẽ tác động đến tỷ trọng đồng Euro được sử dụng trên toàn cầu trong hoạt động tiết kiệm, đầu tư và vay nợ.

Dẫu vậy, một yếu tố có thể làm chậm sự lớn mạnh của Euro đó là thói quen của người sử dụng. Ví dụ, đồng Bảng Anh tiếp tục là đồng tiền thế giới mạnh nhất trong nửa đầu thế kỷ XX, một thời gian dài sau khi Anh mất vị trí dẫn đầu về quân sự và kinh tế. Chỉ từ sau chiến tranh thế giới lần II, đồng USD mới dần dần thay thế đồng Bảng trở thành đồng tiền mạnh nhất thế giới, trong hoàn cảnh sự ổn định của đồng Bảng bị suy yếu nghiêm trọng và thị trường tài chính Niu óc phát triển đủ mạnh so với Luân Đôn. Từ khía cạnh này cho thấy, cần nhiều thời gian để Euro thật sự trở thành đồng tiền thay thế được vị trí của đồng USD hiện nay.

Qua phân tích trên ta có thể thấy rằng có những yếu tố thúc đẩy sự lớn mạnh của đồng Euro nhưng cũng có yếu tố hạn chế sự lớn mạnh này. Vậy khi nào đồng Euro sẽ vượt qua đồng USD. Nghiên cứu định lượng của Chinn và Frankel (2008) thấy rằng, chậm nhất đồng Euro sẽ vượt qua đồng USD để trở thành đồng tiền mạnh nhất thế giới vào năm 2022, còn sớm nhất thì đồng Euro sẽ vượt đồng USD vào năm 2015.[8]

4. Đồng Euro trên thị trường Việt Nam

Quan hệ Việt Nam - EU được thiết lập từ năm 1990, và khi đồng Euro ra đời năm 1999 nó đã vào thị trường Việt Nam thông qua kênh thương mại, đầu tư, viện trợ, và vay nợ. Tuy vậy, vai trò của đồng Euro được đánh giá là còn khiêm tốn trên thị trường Việt Nam dưới vai trò là đồng tiền can thiệp, dự trữ và thanh toán.

Thứ nhất, xét trên phương diện can thiệp thông qua điều hành tỷ giá. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bắt đầu công bố tỷ giá chính thức giữa ngoại tệ với đồng Việt Nam từ năm 1994, căn cứ vào đó tỷ giá mua bán ngoại tệ trên thị trường được phép dao động trong biên độ nhất định. Cũng giống như các ngoại tệ khác,[9] tỷ giá giữa VND với Euro chủ yếu được tính chéo qua đồng USD do đó tỷ giá này hoàn toàn phụ thuộc vào tỷ giá giữa USD và Euro. Vì thế, vai trò về điều hành tỷ giá của đồng Euro không quan trọng như đồng USD trên thị trường Việt Nam.

Thứ hai, dưới góc độ đồng tiền dự trữ. Việc xác định cơ cấu các loại ngoại tệ của quỹ dự trữ ngoại hối quốc gia phải dựa trên một số tiêu chí như tỷ trọng đồng tiền trong thanh toán xuất nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ, biến động của từng đồng tiền trong cơ cấu dự trữ. Theo đó, từ năm 1999 đến năm 2004 tỷ trọng đồng Euro trong cơ cấu dự trữ quốc gia đã tăng từ 6% lên 17%. Trong tương lai, dự trữ bằng Euro sẽ tiếp tục tăng và hỗ trợ tích cực cho Việt Nam chuyển đổi nhanh cơ cấu điều hành tỷ giá linh hoạt hơn và giảm dần sự lệ thuộc vào đồng USD[10]. Hiện tại, đồng USD vẫn giữ vị trí dẫn đầu trong quỹ dự trữ ngoại hối quốc gia, tính đến ngày 19/6/2008, dự trữ ngoại hối của Việt Nam đạt 20,7 tỷ USD.

Thứ ba, trong quan hệ thương mại và đầu tư. Thương mại Việt Nam - EU có tốc độ tăng trưởng rất nhanh trong những năm gần đây, với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai bên đã tăng hơn 4 lần từ 3,6 tỉ USD năm 1999 lên 14,3 tỷ USD năm 2007. Kể từ năm 2004 đến nay, châu Âu là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam sau Hoa Kỳ, trung bình mỗi năm kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam vào EU tăng 18-19%. Đến cuối năm 2007, EU đã vượt qua Nhật Bản trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai chỉ sau Trung Quốc[11]. Riêng trong 10 tháng đầu năm 2008, kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và EU đạt gần 9 tỷ USD[12]. Với tốc độ phát triển thương mại hai chiều tăng nhanh như vậy, có thể nói EU đang trên đường trở thành đối tác thương

mại hàng đầu của Việt Nam. Tuy nhiên, theo một nghiên cứu[13] thì đồng Euro vẫn chưa tạo được một sức mạnh trong giao dịch thương mại, các doanh nghiệp sử dụng đồng Euro phần lớn là theo yêu cầu của đối tác nhập khẩu.

Về đầu tư, EU có lượng vốn FDI lớn thứ hai tại Việt Nam với tổng vốn đăng ký tính đến tháng 11/2007 đạt 8,4 tỷ USD (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2008). Tính đến hết năm 2007, đã có 82 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, trong đó các nước Châu Á chiếm 66% tổng vốn đăng ký; các nước Châu Âu chiếm 29% tổng vốn đăng ký, các nước châu Mỹ chiếm 4% vốn đăng ký[14]. Đối với viện trợ hỗ trợ chính thức (ODA), EU là một trong những nhà tài trợ song phương lớn nhất cho Việt Nam, với tổng giá trị cam kết tài trợ năm 2007, 2008 và 2009 lần lượt là 799, 720 và 700 triệu Euro, chiếm khoảng 20% tổng cam kết của các nhà tài trợ[15].

Thứ tư, thói quen sử dụng ngoại tệ của người dân. ở Việt Nam, tình trạng các cửa hàng kinh doanh niêm yết giá hàng hóa bằng USD điển hình là các mặt hàng nhập khẩu và tại các nhà hàng, khách sạn lớn còn phổ biến. Bên cạnh đó, việc người dân Việt Nam dễ dàng chấp nhận USD là phương tiện thanh toán, qua đó cho thấy vai trò quan trọng của USD trong thị trường vẫn còn rất lớn. Do từng sống trong thời kỳ siêu lạm phát đầu những năm 1990 nên tâm lý lo sợ sự mất giá của VND khiến người dân Việt Nam có thói quen tích trữ các ngoại tệ mạnh, nhất là USD. Với thực tế đó, đa số các ngân hàng thương mại Việt Nam từ lâu đều nhận tiền gửi bằng đồng USD, và gần đây đã mở rộng nhận tiền gửi bằng Euro[16]. Điều này cho thấy trong sinh hoạt dân cư, đồng USD vẫn giữ vị trí chi phối.

Thực trạng quản lý nhà nước, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đến sinh hoạt của người dân đều khẳng định vai trò chiếm ưu thế hiện nay của đồng USD ở thị trường Việt Nam. Tuy nhiên, với xu hướng vai trò của đồng Euro càng trở nên quan trọng trên thế giới, việc Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu tiếp tục nâng cao tỷ trọng đồng Euro trong dự trữ quốc tế là quyết sách đúng đắn, trùng hợp với xu thế nhiều nước đang theo xu hướng tăng tỷ lệ dữ trữ bằng Euro. Về chính sách tỷ giá, hiện Việt Nam vẫn gắn chặt đồng nội tệ vào USD, nhưng về lâu dài, với xu hướng giảm giá của đồng USD trong thời gian dài, Việt Nam nên xem xét chuyển sang chính sách điều hành tỷ giá một cách linh hoạt hơn. Theo nhiều chuyên gia, có thể theo chế độ tỷ giá đa biên trên cơ sở một rổ tiền tệ chứ không chỉ gắn hoàn toàn vào đồng USD như hiện nay[17].

Sự phát triển thương mại - đầu tư giữa Việt Nam và EU đã và đang giúp đồng Euro có vị trí quan trọng hơn nữa trên thị trường Việt Nam. Hiện nay phần lớn các giao dịch trong thanh toán thương mại và đầu tư của Việt Nam vẫn được tính bằng USD, nhưng với sự phát triển nhanh chóng quan hệ thương mại - đầu tư giữa Việt Nam và EU thì có thể khẳng định vị thế đồng Euro sẽ gia tăng trên thị trường Việt Nam. Việc sử dụng đồng Euro trong giao dịch hoàn toàn phụ thuộc vào doanh nghiệp. Bản thân doanh nghiệp chỉ sử dụng khi lợi cho hoạt động kinh doanh của mình. Theo một nghiên cứu sâu của Võ Trí Thành và các cộng sự (2007) về vai trò của đồng Euro trong thương mại giữa Việt Nam và EU, bản thân các doanh nghiệp có quan hệ thương mại với các doanh nghiệp EU vẫn chưa "mặn mà" với việc sử dụng đồng tiền này trong thanh toán. Các tác giả khuyến nghị doanh nghiệp nên nghiên cứu chủ động sử dụng đồng Euro để tối đa hóa lợi ích mà các giao dịch thương mại bằng đồng Euro mang lại như giảm chi phí giao dịch và chi phí chuyển đổi tiền tệ. Ngoài ra, các nghiên cứu khác (chẳng hạn, xem Dương Hồng Phương, 2005) cũng khuyến nghị nếu các doanh nghiệp châu Âu là bạn hàng chủ yếu của doanh nghiệp thì doanh nghiệp nên dự trữ một lượng Euro cao hơn so với doanh nghiệp có bạn hàng chính là doanh nghiệp Mỹ và châu Á.[18]

Nói tóm lại, hiện chưa có một nghiên cứu mang tính dự báo khi nào đồng Euro có vị trí vượt trội so với đồng USD trên thị trường Việt Nam. Song có thể khẳng định, với xu hướng lớn mạnh của đồng Euro trên trường thế giới và tốc độ tăng trưởng nhanh chóng trong quan hệ thương mại - đầu tư giữa Việt Nam và EU, thì đồng Euro sẽ ngày càng có

vai trò quan trọng trên thị trường Việt Nam. Điều quan trọng là nhà quản lý và doanh nghiệp cần có chính sách khôn khéo sử dụng đồng Euro để khai thác tối đa lợi ích mà nó mang lại đồng thời giảm thiểu rủi ro về sự giảm giá của đồng USD.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Axel Bertuch-Samuels và Parmeshwar Ramlogan (2007), "The Euro: Ever More Global", 2007
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2008), "Cơ cấu FDI từ 1988 đến 2007", Chuyên san Hai mươi năm đầu tư nước ngoài, 2008.
- Dương Hồng Phương (2005), "Việt Nam đang nâng dần dự trữ ngoại hối bằng Euro", (http://vnexpress.net/SG/Kinh-doanh/2004/05/3B9D2E93/).
- Võ Trí Thành và các cộng sự (2007), "Vai trò của đồng Euro trong thương mại song phương Việt Nam – EU", 2007.
- Các website chính thức của Vietcombank, Incombank, , Agribank, BIDV, ACB, Techcombank, Đông Á, NH Quân đội, Eximbank, Vietnamnet, Bộ Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư...
- Chinn và Frankel (2008), "The Euro May Over the Next 15 Years Surpass the Dollar as Leading International Currency", 2008, truy cập tại http://ksghome.harvard.edu/~jfrankel/EuroVs$-IFdebateFeb2008.pdf
- (International Monetary Fund (IMF) (2006), Currency Composition of Official Foreign Exchange Reserve (COFER), truy cập tại http://www.imf.org/external/np/sec/pr/2005/pr05284.htm

1 Euro là đơn vị tiền tệ của Liên minh tiền tệ châu Âu (EMU), được sử dụng chính thức tại 13 nước thành viên của EU gồm Áo, Bỉ, Bồ Đào Nha, Đức, Hà Lan, Hy Lạp, Ireland, Luxembourg, Pháp, Phần Lan, Tây Ban Nha, Italia, Slovania, Síp và Manta. Slôvakia sẽ sử dụng đồng Euro từ 1/1/2009. Đồng Euro được đưa ra giao dịch trên thị trường ngoại hối từ ngày 1/1/1999 nhưng đến 1/1/2002 mới chính thức thay thế đồng nội tệ của các nước tham gia khối sử dụng đồng tiền chung châu Âu

2 Tham khảo tại http://vietnamnet.vn/kinhte/taichinhnganhang/2005/07/469803/

3 Xem Axel Bertuch-Samuels và Parmeshwar Ramlogan (2007), " The Euro: Ever More Global", 2007.

4 Xem Axel Bertuch-Samuels và Parmeshwar Ramlogan (2007), " The Euro: Ever More Global", 2007.

5 Xem Axel Bertuch-Samuels và Parmeshwar Ramlogan (2007), " The Euro: Ever More Global", 2007.

6 Võ Trí Thành và các cộng sự (2007), "Vai trò của đồng Euro trong thương mại song phương Việt Nam – EU", 2007

7 Theo Chinn và Frankel (2008), "The Euro May Over the Next 15 Years Surpass the Dollar as Leading International Currency", 2008

8 Theo Chinn và Frankel (2008), "The Euro May Over the Next 15 Years Surpass the Dollar as Leading International Currency", 2008

9 Xem http://www.vnba.org.vn/index.php?option=com_content&task=view&id=5024&Itemid=95

10 Xem http://www.mof.gov.vn/Default.aspx?tabid=612&ItemID=25331

11 Kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Trung Quốc đạt 15,86 tỷ USD tính đến cuối năm 2007 theo Commercial Counsellors, Report on Vietnam, 2008

12 http://www.tgvn.com.vn/Story.aspx?ID=75&lang=vn&zone=2&zoneparent=0

13 Võ Trí Thành và các cộng sự (2007), "Vai trò của đồng Euro trong thương mại song phương Việt Nam-EU'.

14 Xem http://fia.mpi.gov.vn/Default.spx?ctl=Article2&TabID=4&mID=265&aID=538

15 Xem http://www.tgvn.com.vn/Story.spx?ID=75&lang=vn&zone=2&zoneparent=0

16 Các ngân hàng thương mại lớn như Vietcombank, Incombank, Agribank, BIDV, ACB, Techcombank, Đông Á, NH Quân đội, Eximbank đều nhận tiền gửi bằng USD và Euro

17 Chẳng hạn, xem Dương Hồng Phương (2005), "Việt Nam đang nâng dần dự trữ ngoại hối bằng euro", 2005. (http://vnexpress.net/SG/Kinh-doanh/2004/05/3B9D2E93/)

18 Xin tham khảo tại http://www.vietcombank.com.vn/News/Vcb_News.aspx?ID=1917